

Số: 57/KH-THCS

Minh Tân, ngày 25 tháng 9 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai các cuộc thi dành cho học sinh và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi Năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 2474/SGDDĐT-TrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2475/SGDDĐT-TrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 355/GDDĐT-THCS ngày 29/08/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủy Nguyên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025; Công văn số 368/CV-GDDĐT ngày 09/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức các kỳ thi cho học sinh THCS năm học 2024-2025; Kế hoạch số 46/GDDĐT-THCS ngày 10/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi huyện cấp THCS năm học 2024-2025; Kế hoạch số 38/KH-THCS ngày 20/08/2024 của Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở Minh Tân về giáo dục nhà trường năm học 2024-2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình Nhà trường năm học 2024-2025,

Trường Trung học cơ sở Minh Tân xây dựng kế hoạch triển khai các cuộc thi dành cho học sinh và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2024-2025 như sau:

#### PHẦN 1. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### I. MỤC ĐÍCH

1. Nhằm tổ chức triển khai có hiệu quả các cuộc thi dành cho học sinh lớp 9 do các cấp quản lý giáo dục tổ chức.

2. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm động viên, khuyến khích giáo viên và học sinh phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi; góp phần duy trì và thúc đẩy việc nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo; dẫn tạo đà thúc đẩy và khẳng định thương hiệu nhà trường.

3. Tổ chức tốt cuộc thi chọn học sinh giỏi cấp trường các khối 6,7,8 là nền tảng lâu dài cho phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi cấp huyện, thành phố năm học 2024-2025 cũng như các năm học tiếp theo.

4. Được giao nhiệm vụ bồi dưỡng học sinh giỏi là điều kiện tốt để giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

##### II. YÊU CẦU

1. Kế hoạch xây dựng phải đảm bảo các yêu cầu về nội dung, tiến độ thực hiện, chất lượng hiệu quả công việc.

2. Giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình, đây vừa là uy tín vừa là danh dự của cá nhân giáo viên.



3. Với học sinh giỏi, giáo viên cần quan tâm, động viên, chia sẻ những khó khăn để các em nỗ lực phấn đấu hết mình vì nhiệm vụ chung.

## **PHẦN 2. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

### **I. SỐ LỚP, SỐ HỌC SINH**

Năm học 2024-2025 trường có 19 lớp; Tổng số học sinh: 805.

### **II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

#### **1. Thuận lợi**

- Tỷ lệ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn cao;
- Số lượng giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi đại đa số có năng lực chuyên môn vững vàng, nhiệt tình trong các hoạt động; nhiều đồng chí có kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng;
- Học sinh các đội tuyển khá ham học, có động cơ học tập tốt;
- Cơ sở vật chất của nhà trường đủ phòng học cho 19 lớp; các thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại được trang bị, bổ sung khá đầy đủ.

#### **2. Khó khăn**

- Còn một bộ phận học sinh còn xem nhẹ các môn xã hội (đặc biệt là môn học thuộc); Một số phụ huynh không thích cho con mình thi học sinh giỏi các môn học thuộc với lí do môn đó không giúp gì sau này;
- Tâm lý học sinh và phụ huynh là không muốn tham gia (và cho con tham gia) học đội tuyển học sinh giỏi (do học sinh giỏi cấp thành phố không được cộng điểm khuyến khích khi thi vào lớp 10 THPT công lập);
- Một số môn như Vật lí, Hoá học, Sinh học thi cả lý thuyết và thực hành do đó đã tạo áp lực lớn lên giáo viên bồi dưỡng cũng như học ôn luyện;
- Đội ngũ giáo viên còn thiếu, do đó có giáo viên phải phụ trách hai đội tuyển.

## **PHẦN 3. CÁC CUỘC THI ĐƯỢC TỔ CHỨC TRONG NĂM HỌC 2024-2025**

<b>Chỉ đạo, hướng dẫn</b>	<b>STT</b>	<b>Tên cuộc thi</b>
<b>BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>	1	Cuộc thi “Giao thông học đường”
	2	Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”
	3	Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU”
<b>SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>	1	Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố lớp 9
	2	Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho HS THCS
	3	Cuộc thi Toán và các môn Khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh
<b>PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</b>	1	Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá cơ bản (gồm 6 môn: Toán, Khoa học tự nhiên, Ngữ văn, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục công dân, tiếng Anh)
	2	Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn thực hành (gồm 4 môn: Tin học, Công nghệ, Âm nhạc, Mĩ thuật)
	3	Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cơ sở
	4	Cuộc thi Toán và các môn KHTN bằng tiếng Anh

Chỉ đạo, hướng dẫn	STT	Tên cuộc thi
TRƯỜNG	1	Các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh khối 6,7,8.
	2	Các môn KHTN, Lịch sử-Địa lí, GDCD, CN, NT khối 8

#### PHẦN 4. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC, ĐỊA ĐIỂM THI

##### A. CUỘC THI CẤP TRƯỜNG

##### I. KỶ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8

##### 1. Các môn thi

- Các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 6,7,8;

- Các môn: KHTN, Lịch sử-Địa lí, GDCD, Công nghệ, Nghệ thuật, Tin học khối 8.

##### 2. Hình thức thi

- Bám sát hình thức thi và cấu trúc đề thi học sinh giỏi lớp 9 theo Quyết định số 1036/QĐ-SGDĐT ngày 31/07/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành cấu trúc đề thi Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THCS từ năm học 2024-2025.

##### 3. Thời gian thi

- Dự kiến vào tuần 3 của tháng 4 năm 2025.

##### II. HỘI KHOẺ PHÙ ĐỒNG CẤP TRƯỜNG

1. Giao Tổ Khoa học Tự nhiên chọn cử giáo viên thể dục thực hiện nhiệm vụ; tham mưu xây dựng kế hoạch Hội khỏe Phù Đồng cấp trường (dự kiến tổ chức trong tháng 5 năm 2025). Cụ thể sẽ có kế hoạch riêng.

2. Phân công bồi dưỡng học sinh giỏi thể dục thể thao (theo bảng phân công chuyên môn của nhà trường). Giáo viên thể dục được phân công: xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, bồi dưỡng vận động viên thi đấu đạt kết quả cao nhất.

##### B. CUỘC THI CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ, QUỐC GIA

##### I. CẤP HUYỆN

##### 1. Đối tượng, điều kiện dự thi

- Học sinh lớp 9 (học sinh có thể dự thi vượt cấp) có hạnh kiểm tốt, học lực khá trở lên của năm học trước.

- Phòng GD&ĐT giao cho trường THCS Minh Tân số lượng (tối thiểu) dự thi học sinh giỏi là: 15 học sinh dự thi

##### 2. Môn thi, thời gian thi

S TT	Môn thi	Hình thức thi	Thang điểm	Thời gian làm bài thi	Số lượng HS dự thi (tối đa)	Ngày thi	Địa điểm thi
1	Âm nhạc 9	Trắc nghiệm	10	30 phút	02 HS/môn	31/10/2024	THCS Thuỷ Đường
		Thực hành	20	15 phút/HS			
2	Mỹ thuật 9	Trắc nghiệm	10	30 phút	02 HS/môn		
		Thực hành	20	120 phút			
3	Công nghệ 9	Trắc nghiệm	10	30 phút	02 HS/môn		
		Thực hành	20	120 phút			

S TT	Môn thi	Hình thức thi	Thang điểm	Thời gian làm bài thi	Số lượng HS dự thi (tối đa)	Ngày thi	Địa điểm thi
4	Tin học 9	Lập trình trên MT	30	150 phút	03 HS/môn		
5	Toán 9	Trắc nghiệm	10	90 phút	10 HS/môn	08/11/2024	THCS Lê Ích Mốc
6	Tiếng Anh 9	Trắc nghiệm	10	90 phút	10 HS/môn		
7	Ngữ văn 9	Tự luận	10	150 phút	10 HS/môn		
8	KHTN 9	Trắc nghiệm	20	90 phút	05 HS/môn		
9	Lịch sử-Địa lí 9	Trắc nghiệm	10	90 phút	05 HS/môn		
10	GDCD 9	Trắc nghiệm	10	90 phút	05 HS/môn		

### 3. Nội dung đề thi

*Phụ lục 01 đính kèm*

## II. CÁC CUỘC THI CẤP THÀNH PHỐ

- Thực hiện theo lịch của Sở Giáo dục và Đào tạo.

## III. CÁC CUỘC THI CẤP QUỐC GIA

1. Cuộc thi “Giao thông học đường”: Khuyến khích các lớp tham gia.

2. Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”: Ban Giám hiệu giao Tổ trưởng tổ Khoa học Xã hội xây dựng kế hoạch, phân công triển khai thực hiện đến học sinh toàn trường tham gia.

3. Cuộc thi “Viết thư quốc tế UPU”: Ban Giám hiệu giao giáo viên Tổng phụ Đội phát động đến các chi đội khối 8, khối 9 tham gia.

## PHẦN 5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch, chương trình và thời khóa biểu bồi dưỡng học sinh giỏi với tình hình thực tế về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện khác của nhà trường; theo dõi, đôn đốc thực hiện;

- Phân công giáo viên đảm nhiệm việc bồi dưỡng học sinh giỏi (*danh sách theo phụ lục 02 đính kèm*);

- Phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi của từng phân môn;

- Cung cấp các văn bản về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi của các cấp quản lý để giáo viên nắm được những yêu cầu, lịch trình thi của từng môn qua đó chủ động bố trí, sắp xếp lên kế hoạch cho từng giai đoạn ôn luyện;

- Căn cứ vào kết quả các đợt kiểm tra sát hạch, Ban Giám hiệu sẽ quyết định đội tuyển chính thức.

### 2. Tổ/Nhóm trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi;

- Thiếp lập sổ theo dõi chất lượng giáo dục mũi nhọn;

- Dựa vào kết quả thi từng đợt, thống kê số lượng, nhận xét mức độ hoàn thành hoặc chưa hoàn thành của từng giáo viên bồi dưỡng;

- Tập hợp, duyệt chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi của tổ viên, gửi về Ban Giám hiệu trước ngày 28/09/2024 (mẫu theo phụ lục 03 đính kèm).

### 3. Giáo viên bồi dưỡng

- Nhận thức rõ được nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm cá nhân về chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi của mình; Tham gia tích cực, có trách nhiệm các cuộc thi do ngành triển khai; sưu tầm tài liệu tham khảo

- Đầu tháng 9/2024, giáo viên được phân công bồi dưỡng học sinh giỏi phải tiến hành chọn đội dự tuyển căn cứ vào lực học của học sinh cuối năm học và danh sách mà các em đã đăng kí;

- Thực hiện xây dựng chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, gửi về tổ trưởng trước ngày 28/09/2024 (mẫu theo phụ lục 04 đính kèm);

- Lập kế hoạch bồi dưỡng; tiến hành ôn luyện cho đội dự tuyển ngay trong đầu năm học; ngoài các buổi ôn luyện theo thời khóa biểu;

- Song song bồi dưỡng kiến thức là tăng cường kiểm tra, đánh giá, chọn lọc đội tuyển chính thức; hàng tháng kiểm tra sát hạch, gửi điểm và bài kiểm tra về Ban Giám hiệu duyệt quyết định đội tuyển chính thức;

- Trao đổi với giáo viên chủ nhiệm (nếu giáo viên bồi dưỡng không phải là chủ nhiệm các học sinh của đội tuyển) về tình hình học tập, kết quả các đợt kiểm tra sát hạch, thời gian ôn (đặc biệt là thời gian ôn ngoài thời khóa biểu nhà trường phân để giáo viên chủ nhiệm nắm được;

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi được tính cho thành tích cá nhân giáo viên ôn luyện và tham gia xét thi đua cuối năm học. Vị thứ xếp hạng cá nhân giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi (cấp trường, huyện) được tính như cách tính của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Kế hoạch số 46/GDDT-THCS ngày 10/9/2024.

### 4. Giáo viên chủ nhiệm

- Nắm được số lượng, họ tên học sinh của từng đội tuyển mà lớp mình có;

- Phối kết hợp chặt chẽ với các GV bồi dưỡng để nắm bắt được tình hình học tập của Hs; Thông báo về cho gia đình HS biết kết quả từng đợt kiểm tra sát hạch;

- Có ý kiến với các giáo viên bộ môn khác tạo mọi điều kiện cho các em trong đội tuyển để các em tập trung cao nhất, hoàn thành nhiệm vụ chung.

## PHẦN 6. CÁC CHỈ TIÊU CỦA TRƯỜNG VỀ CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

### 1. Chỉ tiêu về học sinh giỏi cấp huyện, cấp thành phố

Tổ CM	Cấp huyện		Cấp thành phố		Ghi chú
	Đi thi	Đạt giải	Đi thi	Đạt giải	
Tổ KHTN	06	04	01	01	
Tổ KHXH	14	10	04	03	
Cả trường	20	14	05	04	Top 15 huyện

## 2. Chỉ tiêu về thi học sinh giỏi cấp trường

- Đối tượng thi: học sinh khối 6,7,8;
- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh;
- Chỉ tiêu: Số học sinh được công nhận/số học sinh thi: 80%.

Trên đây là kế hoạch triển khai các cuộc thi dành cho học sinh và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2024-2025, Ban Giám hiệu yêu cầu các bộ phận và cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

### \* Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- TT, TPCM, GV BD (để t/h);
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**  
**Bồi dưỡng học sinh giỏi môn....., khối....., năm học 2024-2025**

Nội dung/Chủ đề	Số tiết	Phương pháp	Dự kiến thời gian và số lần k.tra	Tài liệu

**BAN GIÁM HIỆU**  
**DUYỆT**  
Ngày /9/2024

**TỔ TRƯỞNG**  
**DUYỆT**  
Ngày /9/2024

*Minh Tân, ngày tháng 9 năm 2024*  
**Người lập kế hoạch**

**Lê Văn B**

**Nguyễn Văn A**



Phụ lục 02

## PHÂN CÔNG

### Giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi, năm học 2024-2025

(Kèm theo Kế hoạch số 97/KH-THCS, ngày 25/9/2024 của Trường Trung học cơ sở Minh Tân)

S TT	Môn	Khối 9	Khối 8	Khối 7	Khối 6
1.	Toán	Hoàng Thị Na	Đào Thị Hoài	Nguyễn Đức Kiên	Trần Quốc Đương
2.	Ngữ văn	Đào T.Thanh Vân	Đào Thị Loan	Trần Thị Hoài	Cù Văn Toàn
3.	Tiếng Anh	Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Thị Oanh	Nguyễn Thị Oanh
4.	KHTN	- Phùng Thị Hương; - Trần Thế Hải; - Vũ Đình Mười	- Phùng Thị Hương; - Trần Thế Hải; - Vũ Đình Mười		
5.	Tin học	Tạ Văn Trung	Tạ Văn Trung		
6.	Lịch sử và Địa lí	Đào Thị Loan Nguyễn Thị Dịu	Đào Thị Loan Nguyễn Thị Dịu		
7.	GDCD	Lương Hữu Hùng	Nguyễn Thị Phương		
8.	Âm nhạc	Hồ Thị Xoa	Hồ Thị Xoa		
9.	Mĩ thuật	Đỗ Thị Hương	Đỗ Thị Hương		
10.	Công nghệ	Hồ Thị Nga	Hồ Thị Nga		
11.	Thể dục	Hồ Thị Hương	Hồ Thị Hương	Vũ Đình Mười	Vũ Đình Mười
12.	Cuộc thi viết thư quốc tế UPU		- GV Ngữ văn hướng dẫn học sinh khối lớp 8,9 tham gia		
13.	Cuộc thi "ATGT cho nụ cười ngày mai"		- GV môn GDCD hướng dẫn học sinh khối lớp 6,7 tham gia		
14.	Cuộc thi "Giao thông học đường"		- GV môn GDCD hướng dẫn học sinh khối lớp 6,7 tham gia		

TRƯỜNG THCS MINH TÂN


**PHÂN CÔNG PHÒNG BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI**  
**Năm học 2024-2025**

(Kèm theo Kế hoạch số 57/KH-THCS, ngày 25/9/2024  
 của Trường Trung học cơ sở Minh Tân)

S TT	Môn	Giáo viên	Phòng bồi dưỡng	Ghi chú
1.	Toán 6	Trần Quốc Đương	P. học số 01	
2.	Toán 7	Nguyễn Đức Kiên	P. học số 15	
3.	Toán 8	Đào Thị Hoài	P. học số 09	
4.	Toán 9	Hoàng Thị Na	P. học số 17	
5.	Ngữ văn 6	Cù Văn Toàn	P. học số 03	
6.	Ngữ văn 7	Trần Thị Hoài	P. học số 14	
7.	Ngữ văn 8, 9	Đào Thị Thanh Vân	P. học số 16	
8.	Tiếng Anh 6, 7	Nguyễn Thị Oanh	P. T.Anh 02	
9.	Tiếng Anh 8, 9	Nguyễn Thị Hương	P. học số 10	
10.	<b>Khoa học tự nhiên 8, 9</b> - Phần kiến thức Vật lí - Phần kiến thức Hoá học - Phần kiến thức Sinh học	- Phùng Thị Hương - Trần Thế Hải - Vũ Đình Mười	P. học số 11	<b>Cô Phùng Thị Hương</b> phụ trách chung đội tuyển
11.	<b>Công nghệ 8, 9</b>	Hồ Thị Nga	P. học CN	
12.	<b>Tin học lập trình 8, 9</b>	Tạ Văn Trung	P. học số 12	
13.				
14.	<b>Lịch sử và Địa lí 8, 9</b> - Phần kiến thức Lịch sử - Phần kiến thức Địa lí	- Đào Thị Loan - Nguyễn Thị Dịu	P. học số 13	<b>Cô Đào Thị Loan</b> phụ trách chung đội tuyển
15.	<b>Giáo dục công dân 8, 9</b>	Lương Hữu Hùng	P. học số 15	
16.	<b>Nghệ thuật (Âm nhạc) 8, 9</b>	Hồ Thị Xoa	P. Âm nhạc	
17.	<b>Nghệ thuật (Mĩ thuật) 8, 9</b>	Đỗ Thị Hương	P. Mĩ thuật	
18.	<b>Giáo dục thể chất</b>	- Hồ Thị Hương - Vũ Đình Mười	Sân tập TD	<b>Cô Hồ Thị Hương</b> phụ trách chung đội tuyển



**PHIẾU 2**

**Hình thức, thang điểm, thời gian làm bài, giới hạn chương trình**

T	Môn thi	Hình thức	Thời gian	Thang điểm	Số câu TN/bài/nội dung			Giới hạn chương trình tính đến thời điểm thi theo mạch nội dung của CT GDPT 2018 của Bộ GDĐT
					Phần I	Phần II	Phần III	
1	Toán	Trắc nghiệm	90 phút	10	12	4	6	Chương trình môn Toán lớp 6,7,8,9 theo CT GDPT 2018
2	Tiếng Anh	Trắc nghiệm	90 phút	10	80	0	0	Chương trình môn tiếng Anh lớp 6,7,8,9 theo CT GDPT 2018
3	KHTN	Trắc nghiệm	90 phút	20	24	6	16	Chương trình môn KHTN lớp 6,7,8,9 theo CT GDPT 2018
4	LS&DL	Trắc nghiệm	90 phút	10	Sử: 15 Địa: 15	Sử: 4 Địa: 4	0	Chương trình hết học kỳ 1 môn LS&DL lớp 9 theo CT GDPT 2018
5	GDGD	Trắc nghiệm	90 phút	10	40	5	0	Chương trình môn GDGD lớp 8,9 theo CT GDPT 2018
6	Âm nhạc	Trắc nghiệm	30 phút	10	20	0	0	Chương trình môn Âm nhạc lớp 6,7,8,9 theo CT GDPT 2018
		Thực hành	15 phút	20	Hát, Đọc nhạc, Nhạc cụ			
7	Mỹ thuật	Trắc nghiệm	30 phút	10	20	0	0	Chương trình môn Mỹ thuật lớp 6,7,8,9 theo CT GDPT 2018
		Thực hành	120 phút	20	- Vẽ hoặc thiết kế Mỹ thuật; - Phân tích và đánh giá sản phẩm			
8	Công nghệ	Trắc nghiệm	30 phút	10	20	3	0	Chương trình môn Công nghệ lớp 8 (An toàn điện, Kỹ thuật điện, Thiết kế kỹ thuật) lớp 9 theo Chương trình GDPT 2018
		Thực hành	120 phút	20	Vận dụng thực tế, ứng dụng thiết kế, lắp mô phỏng trên bảng gỗ			

T	Môn thi	Hình thức	Thời gian	Thang điểm	Số câu TN/bài/nội dung			Giới hạn chương trình tính đến thời điểm thi theo mạch nội dung của CT GDPT 2018 của Bộ GDĐT
					Phần I	Phần II	Phần III	
9	Tin học	Lập trình trên máy tính	150 phút	30	04 bài (câu): được lựa chọn sử dụng ngôn ngữ lập trình C++ hoặc Python			Chương trình môn Tin học theo CT GDPT 2018
10	Ngữ văn	Tự luận	150 phút	10	04 câu tự luận/ 1 bài thi: - Phần Đọc hiểu: 02 câu; - Phần Viết: 02 câu.			Chủ yếu Chương trình GDPT 2018 môn Ngữ văn ở lớp 8 và lớp 9

**Ghi chú:**

- Phần I gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng.
- Phần II gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng Đúng/Sai; mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý thí sinh lựa chọn Đúng hoặc Sai.
- Phần III gồm các câu hỏi ở dạng thức trắc nghiệm dạng trả lời ngắn, mỗi câu hỏi có 1 lệnh hỏi và kết quả mỗi lệnh có tối đa 4 chữ số.